

Số: /2026/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Quyết định số 308/2005/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 105/2012/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức lễ tang cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 98/2019/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 137/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Nghị định số 138/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 86/2016/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý;

Căn cứ Thông tư số 62/2019/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức lễ tang trong Công an nhân dân;

Căn cứ Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường ban hành 03 quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng môi trường xung quanh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2026.

2. Các văn bản sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Chỉ thị số 15/2007/CT-UBND ngày 23 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc tăng cường vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Tiền Giang;

b) Quyết định số 12/2023/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VHTTDL;
- Cục Kiểm tra VB và QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh Ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh;
- VPUBND: CVP, các PCVP;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT. P.KGVX (HĐiem)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Tuấn

QUY ĐỊNH**Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội
trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND)

Chương I**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng****1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội được tổ chức trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam và các tổ chức, cá nhân nước ngoài khi tổ chức hoặc tham gia tổ chức việc cưới, việc tang và lễ hội trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Nguyên tắc thực hiện

Tổ chức, cá nhân khi tổ chức hoặc tham gia việc cưới, việc tang và lễ hội phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Không trái với thuần phong, mỹ tục của dân tộc; không để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan như: Xem số, xem bói, yểm bùa, trừ tà và các hình thức mê tín dị đoan khác.

3. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để hoạt động, tuyên truyền trái pháp luật nhằm chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, gây mất đoàn kết trong cộng đồng, dòng họ và gia đình.

4. Không lợi dụng việc cưới, việc tang và lễ hội để trục lợi cá nhân; không đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc trái phép.

5. Trong quá trình tổ chức, tham gia việc cưới, việc tang không gây mất an ninh trật tự, cản trở giao thông và các hoạt động công cộng; giữ gìn vệ sinh môi trường và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm.

6. Không sử dụng phương tiện công và thời gian làm việc của cơ quan, tổ chức để thực hiện, tổ chức và tham dự việc cưới, việc tang và lễ hội (*trừ trường hợp thực hiện công vụ*); không sử dụng công quỹ, tài sản công để làm quà mừng cưới, viếng đám tang.

7. Trường hợp sử dụng tạm thời một phần hệ phổ phục vụ cho việc cưới, việc tang phải thực hiện theo quy định của Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

8. Tôn trọng sự yên tĩnh của cộng đồng; sử dụng âm thanh trong việc cưới, việc tang phải đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn (QCVN 26:2025/BNNT) ban hành kèm theo Thông tư số 01/2025/TT-BNNMT của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC CƯỚI

Điều 3. Đăng ký kết hôn và trao Giấy chứng nhận kết hôn

1. Việc đăng ký kết hôn phải tuân thủ theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức việc đăng ký kết hôn theo đúng thủ tục do pháp luật quy định.

3. Ủy ban nhân dân xã, phường có trách nhiệm tổ chức trao Giấy chứng nhận kết hôn cho đôi nam, nữ đã hoàn thành thủ tục đăng ký kết hôn; khuyến khích gửi thư chúc mừng, thể hiện sự thừa nhận kết hôn hợp pháp của Nhà nước và pháp luật.

Điều 4. Tổ chức việc cưới

Việc tổ chức lễ cưới phải thực hiện các quy định sau:

1. Lễ cưới cần được tổ chức trang trọng, tiết kiệm, vui tươi, lành mạnh, phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc, truyền thống văn hóa của địa phương, dân tộc, tôn giáo và phù hợp với hoàn cảnh của hai gia đình.

2. Các phong tục, tập quán: Dạm ngõ, lễ hỏi, lễ cưới cần được tổ chức đơn giản, tránh phô trương, hình thức, rườm rà; không nặng về đòi hỏi lễ vật. Tổ chức ăn uống cần tiết kiệm, không kéo dài nhiều ngày và phải đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

3. Trang trí lễ cưới và trang phục cô dâu, chú rể phải lịch sự, phù hợp với hoàn cảnh hiện tại và truyền thống văn hóa dân tộc.

4. Tổ chức tiệc cưới, đưa đón dâu phải tuân thủ quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự công cộng.

5. Âm nhạc trong đám cưới phải lành mạnh, vui tươi; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định; không mở nhạc trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm.

Điều 5. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc cưới

1. Tổ chức lễ hỏi, lễ cưới chung trong một lần.

2. Hạn chế sử dụng thuốc lá, rượu, bia trong việc cưới.

3. Tổ chức lễ cưới tập thể cho nhiều đôi nam, nữ kết hôn.
4. Cô dâu, chú rể và gia đình mặc trang phục truyền thống của dân tộc trong việc cưới.
5. Tổ chức lễ cưới sau khi đã được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận kết hôn.

Mục 2

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG VIỆC TANG

Điều 6. Khai tử

Khi có người qua đời, thân nhân của người qua đời có trách nhiệm làm thủ tục khai tử theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch. Trường hợp người qua đời không có người thân thì đại diện cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan như Công an, Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm làm thủ tục khai tử.

Điều 7. Tổ chức việc tang và trách nhiệm tổ chức lễ tang

1. Việc tang phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, môi trường, y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan. Thực hiện tốt Quy ước của địa phương về việc tang.

2. Lễ tang do gia đình người qua đời quyết định tổ chức tại nhà hoặc tại địa điểm công cộng. Trong trường hợp lễ tang do Ban Lễ tang tổ chức, Ban Lễ tang có trách nhiệm phối hợp với gia đình người qua đời thống nhất quyết định những vấn đề liên quan đến việc tổ chức lễ tang.

3. Người qua đời tại địa bàn cư trú không có gia đình hoặc thân nhân thì Ủy ban nhân dân cấp xã phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội và nhân dân khu dân cư có trách nhiệm tổ chức tang lễ theo phong tục truyền thống. Người qua đời tại địa phương mà không xác định được quê quán thì Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tổ chức chôn cất theo quy định của pháp luật.

4. Việc vệ sinh trong bảo quản, quản, mai táng, hỏa táng được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2021/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về vệ sinh trong mai táng, hỏa táng.

5. Trong quá trình tổ chức việc tang phải thực hiện nghiêm chỉnh việc vệ sinh trong khâu liệm, quản ướp, chôn cất hoặc hỏa táng theo Thông tư số 21/2021/TT-BYT.

6. Nghiêm cấm lợi dụng việc tang để hành nghề mê tín dị đoan dưới mọi hình thức; lợi dụng việc tang để cản trở việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ công dân trước pháp luật.

7. Khuyến khích sử dụng các dịch vụ tang lễ văn minh, thân thiện môi trường.

Điều 8. Tổ chức lễ tang

1. Việc tang cần được tổ chức chu đáo, trang nghiêm, tiết kiệm, phù hợp với tập quán truyền thống văn hóa dân tộc và hoàn cảnh gia đình người qua đời, đảm bảo vệ sinh, nhất là đối với người có bệnh lây nhiễm.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho việc tổ chức lễ tang chu đáo; khuyến khích gửi thư chia buồn đến gia quyến khi đăng ký khai tử.

3. Việc mặc trang phục và treo cờ tang trong lễ tang thực hiện theo truyền thống của địa phương, dân tộc và tôn giáo; chỉ treo cờ tang tại địa điểm tổ chức tang lễ.

4. Lễ viếng tổ chức đảm bảo trang nghiêm, văn minh, theo sự điều hành của gia quyến hoặc Ban Tổ chức lễ tang.

5. Sử dụng nhạc tang phù hợp với truyền thống dân tộc, văn hóa địa phương; hạn chế cử nhạc tang trước 06 giờ sáng và sau 22 giờ đêm; âm thanh đảm bảo không vượt quá độ ồn cho phép theo quy định.

6. Khi đưa tang phải tuân thủ các quy định của pháp luật về an toàn giao thông và trật tự xã hội; cấm sử dụng tiền Việt Nam và các loại tiền nước ngoài để sử dụng như các loại vàng mã, tiền âm phủ.

7. Việc an táng: Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn nhân dân tổ chức chôn cất phù hợp với quy hoạch quỹ đất của địa phương. Diện tích sử dụng đất cho mỗi phần mộ chôn cất một lần theo Nghị định số 23/2016/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng, quản lý, sử dụng nghĩa trang và cơ sở hỏa táng được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 98/2019/NĐ-CP và các văn bản quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

8. Việc tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc hoặc nghỉ hưu khi qua đời thực hiện theo quy định tại Nghị định số 105/2012/NĐ-CP của Chính phủ về tổ chức lễ tang đối với cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 237/2025/NĐ-CP; đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý hy sinh, qua đời, cán bộ quân đội đã nghỉ hưu qua đời thực hiện theo Thông tư số 86/2016/TT-BQP của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định và hướng dẫn tổ chức lễ tang đối với quân nhân, công nhân, viên chức quốc phòng, người làm công tác cơ yếu do Bộ Quốc phòng quản lý; đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, học viên, công nhân viên Công an nhân dân hy sinh, qua đời, cán bộ công an đã nghỉ hưu qua đời thực hiện theo Thông tư số 62/2019/TT-BCA của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về tổ chức lễ tang trong Công an nhân dân.

Điều 9. Việc xây cất mộ

1. Việc xây cất mộ phải thực hiện các quy định của Chính phủ và các văn bản quy định của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

2. Khuyến khích các địa phương vận động các cá nhân, tổ chức đầu tư kinh phí xây dựng nghĩa trang nhân dân để đảm bảo vệ sinh môi trường.

3. Trong xây dựng nhà mồ, vận động nhân dân xây dựng với diện tích vừa phải để không ảnh hưởng lâu dài đến đất sản xuất và khu dân cư.

Điều 10. Khuyến khích các hoạt động trong tổ chức việc tang

1. Đăng ký khai tử trước khi tổ chức lễ tang.

2. Các tuần tiết như cúng 3 ngày, 7 ngày, 49 ngày, 100 ngày, giỗ đầu, cải táng hài cốt nên tổ chức trong phạm vi gia đình, họ tộc, bạn thân.
3. Khuyến khích hình thức hỏa táng, điện táng một lần vào khu vực nghĩa trang đã quy hoạch (nếu có).
4. Hạn chế tràng hoa, trướng, lụy và sử dụng rượu, bia, thuốc lá trong việc tang.
5. Không sử dụng vàng mã, tiền âm phủ trong việc tang.
6. Xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan như: Yểm bùa, trừ tà, gọi hồn và những nghi thức rườm rà khác.

Mục 3

THỰC HIỆN NẾP SỐNG VĂN MINH TRONG LỄ HỘI

Điều 11. Yêu cầu đối với việc tổ chức lễ hội

1. Thực hiện nghiêm các nội dung tại Nghị định số 110/2018/NĐ-CP của Chính phủ quy định về quản lý và tổ chức lễ hội; Thực hiện “Bộ tiêu chí về môi trường văn hóa trong lễ hội truyền thống” theo Quyết định số 2068/QĐ-BVHTTDL ngày 03/8/2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Các lễ hội tín ngưỡng, tôn giáo thực hiện đúng theo quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; hạn chế đốt đồ mã, vàng mã, bảo đảm an toàn, tiết kiệm, phát huy truyền thống văn hóa của dân tộc; lễ hội diễn ra đảm bảo an toàn về trật tự xã hội, phòng chống cháy, nổ, an toàn giao thông, an toàn sông nước, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các vi phạm, đặc biệt là các hành vi lợi dụng lễ hội để trục lợi, kích động bạo lực, biến tướng, làm sai lệch lễ hội truyền thống. Tổ chức lễ hội bảo đảm trang trọng, tiết kiệm, an toàn, hiệu quả, phù hợp với truyền thống văn hóa của dân tộc và phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương, tránh phô trương, hình thức, lãng phí.

3. Ban Tổ chức lễ hội cấp xã, cấp tỉnh có trách nhiệm kiểm tra, giám sát, bảo đảm an toàn về trật tự xã hội, phòng, chống cháy, nổ, an toàn giao thông, an toàn sông nước, đấu tranh phòng, chống các tệ nạn xã hội, yêu cầu vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường.

Điều 12. Quản lý và sử dụng tiền công đức

Thực hiện nghiêm việc quản lý và sử dụng tiền công đức tại lễ hội theo Thông tư số 04/2023/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý thu, chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội; quản lý và sử dụng tiền công đức công khai, minh bạch, phục vụ công tác bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị di tích và tổ chức lễ hội.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các đơn vị lực lượng vũ trang, các hội, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm phổ biến, tuyên truyền trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình về Quy định này.

2. Giao Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, đôn đốc triển khai, thực hiện Quy định trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chính quyền các địa phương và cơ sở xây dựng Quy ước khu phố, khóm, ấp đảm bảo Quy định này và phù hợp với điều kiện, đặc điểm của địa phương, đảm bảo tính thống nhất của văn bản trong khuôn khổ của pháp luật; phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Y tế, Công an tỉnh trong công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh việc thực hiện Quy định này theo định kỳ báo cáo kết quả thực hiện Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3. Các cơ quan truyền thông trong tỉnh tích cực tuyên truyền nội dung của Quy định này; phát hiện, cổ vũ, động viên những mô hình hay, kinh nghiệm tốt trong thực hiện Quy định; biểu dương, nhân rộng điển hình, gắn với phong trào thi đua yêu nước do địa phương phát động; đồng thời phê phán các biểu hiện tiêu cực, hành vi vi phạm, trái đạo đức, thuần phong mỹ tục.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tự giác thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội gắn với Quy ước khu phố, khóm, ấp, đánh giá và công nhận các danh hiệu văn hóa trong Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và báo cáo theo định kỳ 06 tháng (15/6) và cuối năm (15/11) về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng vũ trang, các tổ chức, gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện Quy định này./.